TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2022/QĐST - HNGĐ	*Như Xuân, ngày 09 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Công Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Ký;

2. Ông Nguyễn Kim Sơn.

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 68; 69; 70; 71; 72; 81; 82; 83; 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 6, 19, 24, 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2021/TLST-HNGĐ, ngày 6 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê Thành Tr – Sinh năm: 1991.

Địa chỉ: khu phố Thăng Bình, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Trần Thị Ph – Sinh năm: 1996.

Nơi ĐKHKTT: khu phố Thăng Bình, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi làm việc: trại giam Thanh Phong – Cục C10 – Bộ Công an.

Địa chỉ: thị trấn Nông Cống, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Lê Thành Tr và chị Trần Thị Ph đều có ý kiến chung, cùng thống nhất: Anh, chị kết hôn với nhau vào năm 2017, có giấy chứng nhận kết hôn do UBND thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân cấp ngày 21/4/2017 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không ai bị lừa dối, ép buộc. Trong quá trình chung sống giữa anh Tr và chị Ph thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cải vã, xúc phạm lẫn nhau. Dù đã được hai bên gia đình nội ngoại và Tòa án hòa giải nhiều lần nhưng tình cảm vẫn không thay đổi, đến nay anh -

chị đã sống ly thân nhau không ai quan tâm, chăm sóc gia đình chung. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cả anh Tr và chị Ph đều thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Lê Thành Tr và chị Trần Thị Ph đều có ý kiến chung, cùng thống nhất: Trong quá trình chung sống vợ chồng không ai có con riêng và có với nhau 01 con chung, là cháu: Lê Trần A - Giới tính: Nam - Sinh ngày: 26/11/2017. Cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực, không ốm đau bệnh tật gì. Anh Lê Thành Tr và chị Trần Thị Ph đều có ý kiến chung, thống nhất: Giao cháu Lê Trần A cho chị Trần Thị Ph (mẹ đẻ) trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến khi trưởng thành; Anh Lê Thành Tr không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng trong vụ án này.

Anh Lê Thành Tr có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản anh thực hiện quyền này và anh có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con theo quy định.

- *Về tài sản và nghĩa vụ chung:* Anh Lê Thành Tr và chị Trần Thị Ph đều có ý kiến chung, cùng thống nhất: Vợ chồng thống nhất không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

- *Về án phí:* Anh Lê Thành Tr và chị Trần Thị Ph đều có ý kiến chung, cùng thống nhất: Anh Lê Thành Tr phải chịu 300.000 đồng tiền án phí DS- HNGĐ sơ thẩm nhưng anh đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2019/0013608, ngày 06 tháng 5 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân. Như vậy, anh Lê Thành Tr đã nộp đủ tiền án phí; Chị Trần Thị Ph không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Xuân;
- Chị cục THA DS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Ngô Công Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Ký **Nguyễn Kim Sơn** **Ngô Công Tuấn**